

Số: *124*/KL-TTr

An Giang, ngày *16* tháng 12 năm 2024

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Về việc thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực Hộ tịch, Chứng thực**  
**đối với Phòng Tư pháp huyện Châu Thành**

Thực hiện Quyết định thanh tra số 90/QĐ-TTr ngày 25/10/2024 của Chánh Thành tra Sở Tư pháp về thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực Hộ tịch, Chứng thực đối với Phòng Tư pháp huyện Châu Thành (viết tắt là PTP Châu Thành) từ ngày 31/10/2024 đến ngày 14/11/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại PTP Châu Thành. Thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2023 đến 30/9/2024.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số: 05/BC-ĐTT ngày 29/11/2024 của Trưởng Đoàn thanh tra, Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh An Giang kết luận thanh tra như sau:

**I. Khái quát chung**

Phòng Tư pháp là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo thẩm quyền, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp.

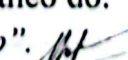
**II. Kết quả kiểm tra, xác minh**

**1. Về trình tự, thủ tục đăng ký quản lý hộ tịch có yếu tố nước ngoài và trong nước**

**1.1. Về đăng ký kết hôn**

- Năm 2023:

+ Kiểm tra hồ sơ theo các số thứ tự: 01-10, 80, 83, 84, 40, 41, 42, 43, 44-49, 30, 32, 34, 35, 35, 26, 37, 38: Chưa phát hiện sai sót.

+ Hồ sơ số 81: Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ thì giấy xác nhận độc thân của bà Lê Thị Thanh Hà đã hết hạn sử dụng (06 tháng) UBND xã An Hòa cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân ngày 12/01/2023, tiếp nhận hồ sơ đăng ký kết hôn ngày 07/12/2023 là chưa phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 23 của Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch, theo đó: "1. Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân có giá trị 06 tháng kể từ ngày cấp". 

+ Hồ sơ số 33: Thành phần hồ sơ không có Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân của Phùng Thanh Ngọc Quý là chưa phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Luật Hộ tịch và điểm b khoản 1 Điều 30 của Nghị định số 123/2015/NĐ-CP.

+ Đa số các tờ khai yêu cầu đăng ký kết hôn chưa đầy đủ thông tin ngày, tháng năm, giấy tờ công dân phải nộp và xuất trình. Bên cạnh, hồ sơ lưu trữ lưu dư nhiều giấy tờ không có trong bộ thủ tục hành chính như: Giấy khai sinh (bản sao), hộ khẩu, lý lịch tư pháp, Giấy các nhận cư trú...

- 09 tháng đầu năm 2024: Tổng số hồ sơ kiểm tra là 41 hồ sơ (Hồ sơ số 11-15, 17-40, 43-47, 49-54, 56): các hồ sơ được thực hiện đăng ký đúng quy định.

### **1.2. Đăng ký khai sinh**

- Năm 2023:

+ Kiểm tra hồ sơ sơ các số từ 06 đến 10: Chưa phát hiện sai sót.

+ Hồ sơ số 01 đến số 04: Đăng ký khai sinh cho con trong trường hợp con do người vợ sinh ra trước thời điểm đăng ký kết hôn nhưng không thực hiện lập văn bản thừa nhận là con chung của vợ chồng mà thực hiện thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con là chưa phù hợp theo khoản 3 Điều 16 của Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP.

+ Hồ sơ số 05: Đăng ký khai sinh cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhưng thành phần hồ sơ không thể hiện giấy tờ chứng minh người Việt Nam định cư ở nước ngoài mà chỉ có căn cước công dân, Giấy xác nhận cư trú của cơ quan Công an nhưng UBND huyện Châu Thành tiếp nhận, giải quyết là chưa phù hợp về thẩm quyền được quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 04/2020/TT-BTP và khoản 3 Điều 3 Luật Quốc tịch năm 2008.

- 09 tháng đầu năm 2024: Kiểm tra 06/06 hồ sơ cho thấy: Hồ sơ số 01, 04, 05 thực hiện thủ tục nhận cha, mẹ con để phục vụ việc đăng ký khai sinh trong khi cha mẹ của trẻ có đăng ký kết hôn trước thời điểm sinh là chưa phù hợp theo khoản 2 Điều 9 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP, theo đó: chỉ cần nộp đầy đủ hồ sơ đăng ký khai sinh theo quy định và xuất trình giấy đăng ký kết hôn là đủ cơ sở để giải quyết.

### **1.3. Đăng ký khai tử**

- Năm 2023: Kiểm tra 01/01 hồ sơ chưa phát hiện sai sót.

- 09 tháng đầu năm 2024: Kiểm tra 02/02 hồ sơ chưa phát hiện sai sót.

### **1.4. Đăng ký nhận cha, mẹ, con**

- Năm 2023: Kiểm tra hồ sơ từ số 03 đến số 10: Chưa phát hiện sai sót.

- 09 tháng đầu năm 2024: Kiểm tra 07/07 hồ sơ cho thấy:

+ Hồ sơ số 01, 05, 06: Thực hiện thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con để phục vụ cho việc đăng ký khai sinh cho con trong trường hợp con do người vợ sinh ra trước thời điểm đăng ký kết hôn là chưa phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Thông tư 04/2020/TT-BTP, theo đó: "*hồ sơ chỉ cần có văn bản thừa nhận con chung của 02 vợ chồng không cần làm thủ tục nhận cha, mẹ, con*".

+ Hồ sơ số 02: Thực hiện thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con để phục vụ cho việc đăng ký khai sinh cho con trong trường hợp con do người vợ sinh ra trong thời kỳ hôn nhân là chưa phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP, theo đó: Chỉ cần nộp đầy đủ hồ sơ đăng ký khai sinh theo quy định và xuất trình Giấy đăng ký kết hôn là đủ cơ sở để giải quyết.

#### **1.5. Đăng ký ghi chú ly hôn**

- Năm 2023: Kiểm tra hồ sơ từ số 01 đến số 12 chưa phát hiện sai sót.

- 09 tháng đầu năm 2024: Kiểm tra 01/01 hồ sơ (số 01): Bản án ly hôn của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang không thuộc phạm vi ghi chú theo quy định tại Điều 48 Luật Hộ tịch.


#### **1.6. Đăng ký cải chính, thay đổi, bổ sung hộ tịch**

- Năm 2023:

+ Kiểm tra hồ sơ số 88, 90, 104, 405, 106, 107, 110, 112, 113, 114, 118, 119, 121, 122, 126, 131, 133, 134, 135, 137: chưa phát hiện sai sót.

+ Hồ sơ số 99 (cải chính tên mẹ trong giấy khai sinh con): từ Trần Thị Xoàn thành Trần Thị Kim Vui nhưng nội dung trong biên bản xác minh thực tế tại địa phương chỉ thể hiện tên của bà Vui không có tên bà Xoàn nhưng kết luận bà Xoàn và bà Vui cùng một người là chưa đủ cơ sở để thực hiện cải chính theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP và khoản 1, 2 Điều 17 Thông tư số 04/2020/TT-BTP.

+ Hồ sơ số 138, 140, 141 (cải chính họ mẹ trong giấy khai sinh con): Từ Phạm Thị Mỹ Châu thành Nguyễn Thị Mỹ Châu nhưng nội dung biên bản xác minh thực tế tại địa phương không thể hiện có tên bà Phạm Thị Mỹ Châu nên chưa đủ cơ sở chứng minh bà Phạm Thị Mỹ Châu và bà Nguyễn Thị Mỹ Châu là cùng một người mà kết luận bà Phương là con của bà Nguyễn Thị Mỹ Châu để thực hiện cải chính hộ tịch là chưa phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP.

- 09 tháng năm 2024: 

+ Hồ sơ số 63: Nội dung trích yếu chưa phù hợp nội dung đăng ký, cụ thể: Nội dung thủ tục đăng ký là cải chính nhưng trích yếu trích lục lại ghi là thủ tục thay đổi hộ tịch.

+ Kiểm tra hồ sơ từ số 217 đến 253 cho thấy: Hồ sơ số 245 cải chính chữ đệm Huỳnh Thị Châu Em (CMND 351120324) thành Huỳnh Mỹ Châu (Giấy CMND số 352423236): Thành phần hồ sơ thể hiện có Giấy xác nhận của cơ quan Công an nhưng nội dung xác nhận không thể hiện hai Giấy chứng minh nhân dân nêu trên là của cùng một người nên chưa đủ cơ sở thực hiện cải chính theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP và khoản 1, 2 Điều 17 Thông tư số 04/2020/TT-BTP.

+ Hồ sơ số 133, 134, 135, 141 chưa phát hiện sai sót.

+ Hồ sơ số 153 (cải chính tên và năm sinh) từ Hồ Thị Thúy Liễu, sinh năm 1993 thành Hồ Thị Thúy Liễu sinh năm 1983: Thành phần hồ sơ thể hiện các giấy tờ: Giấy xác nhận cư trú do cơ quan Công an cấp với tên là Hồ Thị Thúy Liễu, sinh năm 1983; Giấy khai sinh với tên: Hồ Thị Thúy Liễu, sinh năm: 1993; Giấy khai sinh của con thể hiện: Hồ Thị Thúy Liễu, sinh năm: 1983; Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn thể hiện: Hồ Thị Thúy Liễu, sinh năm: 1983; Kết quả tra cứu tàng thư hộ khẩu của cơ quan Công an thể hiện: cha của bà Hồ Thị Thúy Liễu là ông Mai Văn Lèo nhưng Giấy khai sinh của bà Hồ Thị Thúy Liễu có cha tên là Hồ Văn Lèo; Nội dung Biên bản xác minh của Phòng Tư pháp thể hiện bà Hồ Thị Thúy Liễu, sinh năm 1993 và bà Hồ Thị Thúy Liễu sinh năm 1983 là cùng một người.

Từ những thông tin trong các giấy tờ nêu trên cho thấy chưa đủ cơ sở để nhận định bà Hồ Thị Thúy Liễu, sinh năm 1993 và bà Hồ Thị Thúy Liễu sinh năm 1983 là cùng một người nên việc thực hiện đăng ký cải chính nêu trên là chưa phù hợp theo quy định khoản 2 Điều 7 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP và khoản 1, 2 Điều 17 Thông tư số 04/2020/TT-BTP.

**1.7. Việc cấp bản sao trích lục hộ tịch:** Thực hiện 254 trường hợp theo quy định pháp luật

**1.8. Việc thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch**

**1.8.1. Về thực hiện chế độ tài chính, kê toán trong quản lý phí, lệ phí**

**Kết quả kiểm tra cho thấy:**

- Theo nội dung các Quyết định về kiện toàn nhân sự, phân công công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện Châu Thành (năm 2023 và 2024), trong đó có các công chức thuộc PTP Châu Thành gồm: ông Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc thực hiện tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực chứng thực, hòa giải cơ sở và hộ tịch; bà Phạm Ngọc Hân làm dự phòng và năm 2024 phụ trách

thêm nhiệm vụ đối soát thanh toán nghĩa vụ tài chính (phí, lệ phí,...). (Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 15/12/2023; Thông báo số 52A/TB-VP ngày 31/3/2023; Quyết định số 6003/QĐ-UBND ngày 13/10/2023; Quyết định số 334/QĐ-UBND ngày 12/3/2024; Thông báo số 53/TB-VP ngày 17/3/2024; Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 09/8/2024; Thông báo số 142/TB-VP ngày 14/8/2024).

- Tại điểm c khoản 4 và điểm b khoản 5 Điều 8 Quyết định số 3277/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của UBND huyện Châu Thành về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Châu Thành quy định:

*"Điều 8. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa*

#### *4. Thu phí, lệ phí*

*"c. Bộ phận Một cửa huyện phân công cán bộ thu các loại phí, lệ phí theo quy định; thực hiện quyết toán lại với Chi cục thuế, nộp phí lệ phí thu được cho kho bạc Nhà nước theo định kỳ hàng tháng (công chức, viên chức được phân công thu phí lập bảng kê đối chiếu với công chức phụ trách các lĩnh vực ký xác nhận; gửi báo cáo cho lãnh đạo phụ trách Bộ phận Một cửa.*

#### *5. Phương thức nộp phí, lệ phí*

*b) Các hồ sơ đã giải quyết xong: công chức, viên chức Bộ phận Một cửa giải quyết hồ sơ cho cá nhân, tổ chức và thực hiện việc thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định, phù hợp tình hình thực tế tại địa phương..."*

- Tại khoản 9 Điều 12 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính quy định:

*"Điều 12. Trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền cử cán bộ, công chức, viên chức.*

*9. Hàng quý, quyết toán phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính với Bộ phận Một cửa được thu tại Bộ phận Một cửa (nếu có)."*

- Tại điểm b khoản 2 Điều 1 Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của UBND tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh An Giang quy định: *"b) Cơ quan thu lệ phí: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã"*.

- Đoàn thanh tra làm việc trực tiếp với Văn phòng UBND huyện Châu Thành được biết: *"Việc thu, nộp lệ phí hộ tịch và phí chứng thực do PTP Châu Thành thực hiện và quyết toán với cơ quan thuế để nộp ngân sách. Văn phòng*



HĐND và UBND huyện và Bộ phận Một cửa không thực hiện việc thu, nộp lệ phí hộ tịch và phí chứng thực.”

Với các quy định nêu trên và kết quả xác minh thực tế cho thấy: UBND huyện Châu Thành là cơ quan có thẩm quyền thu lệ phí hộ tịch, Phòng Tư pháp là cơ quan giúp UBND huyện Châu Thành giải quyết thủ tục hành chính và trực tiếp thu lệ phí, sau đó quyết toán lại cho Bộ phận Một cửa huyện và Bộ phận Một cửa có trách nhiệm quyết toán với cơ quan Thuế.

Tuy nhiên, thực tế ông Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc là người trực tiếp thu lệ phí hộ tịch cũng là người trực tiếp nộp lệ phí vào hệ thống Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện Châu Thành qua Mã số thuế của PTP Châu Thành và lập bảng kê khai nộp thuế trình Lãnh đạo PTP Châu Thành ký tên chuyên đến cơ quan Thuế; PTP Châu Thành chưa thực hiện chế độ kế toán trong quản lý lệ phí hộ tịch; chưa thực hiện báo cáo quyết toán thu, nộp sử dụng phí, lệ phí định kỳ và chưa thực hiện mở tài khoản phí chờ nộp Ngân sách tại Kho bạc Nhà nước.

Với việc làm nêu trên của PTP Châu Thành và Bộ phận Một cửa nhận thấy còn hạn chế trong công tác tham mưu, giúp UBND huyện Châu Thành tổ chức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch đúng theo quy định pháp luật; vi phạm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 1 của Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND; Điều 3 của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí; khoản 3, 4, 5 Điều 14 của Luật Phí và lệ phí và khoản 9 Điều 12 của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

### 1.8.2. Về thu, nộp lệ phí hộ tịch

*Kết quả kiểm tra cho thấy:*

- Số tiền lệ phí hộ tịch phải thu theo Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND và Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch:

STT	Việc Hộ tịch	Phí, lệ phí	Số vụ việc		Số tiền phải thu		Ghi chú
			2023	2024	2023	2024	
01	Khai sinh	75.000	10	06	750.000	450.000	Hồ sơ kết hôn số 11, 39/2023 và số 25, 41, 48/2024 người dân chưa nhận kết quả,
02	Kết hôn	1.500.000	77	45	115.500.000	67.500.000	
03	Ghi chú kết hôn	75.000	06	04	450.000	300.000	
04	Nhận cha, mẹ, con	1.500.000	11	7	16.500.000	10.500.000	
05	Thay đổi cái chính	28.000	541	298	15.148.000	8.344.000	
06	Khai tử	75.000	01	02	75.000	150.000	

07	Cấp bản sao	8.000	850	476	6.800.000	3.808.000	PTP Châu Thành chưa thu lệ phí.
08	Ghi chú ly hôn	75.000	13	01	975.000	75.000	
	<b>Tổng</b>		<b>1.511</b>	<b>842</b>	<b>156.198.000</b>	<b>91.127.000</b>	

- Trước khi Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra thì PTP Châu Thành đã kê khai nộp tiền lệ phí hộ tịch vào ngân sách Nhà nước là: năm 2023: 104.366.000 đồng; 09 tháng đầu năm 2024: 66.994.000 đồng.

- Trong thời gian Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra thì PTP Châu Thành tự rà soát và nộp bổ sung tiền lệ phí hộ tịch đã thu vào ngân sách Nhà nước ngày 15/11/2024 là: năm 2023: 51.832.000 đồng; 09 tháng đầu năm 2024: 24.133.000 đồng.

### **1.9. Việc mở, ghi chép, quản lý, lưu trữ sổ hộ tịch**

Nhìn chung, PTP Châu Thành có mở sổ hộ tịch và theo dõi, lưu trữ, quản lý đầy đủ theo mẫu quy định, nội dung ghi chính xác, chữ viết rõ ràng, đủ nét, có khóa sổ, có đóng dấu giáp lai trang và thống kê tổng số sự kiện hộ tịch đã đăng ký trong sổ, có thực hiện sửa chữa đúng quy định tại Điều 29, 35, 36 Thông tư số 04/2020/TT-BTP. Tuy nhiên còn một số hạn chế, thiếu sót như sau:

- Sổ ghi chú ly hôn Quyền 1/2023: Tổng số 13 trường hợp, tại trang 03 đến trang 13 chưa ghi thông tin hộ tịch vào sổ là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Hộ tịch.

- Sổ kết hôn Quyền 1/2024: 48 trường hợp, trong đó tại số 41, 51 sửa sai sót không thực hiện ghi nội dung sửa chữa và ký tên vào mục ghi chú là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 35 của Thông tư số 04/2020/TT-BTP.

- Sổ khai sinh Quyền 1/2024: có 07 trường hợp, trong đó từ số 02 đến số 05 chưa có chữ ký của người thực hiện là chưa đúng quy định tại khoản 2 Điều 36 của Luật Hộ tịch.

- Sổ khai tử Quyền 1/2023: Tổng số 01 trường hợp còn thiếu chữ ký của người đăng ký là chưa đúng quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật Hộ tịch.

- Sổ cải chính năm 2023: Đa số còn thiếu chữ ký của người đăng ký (các trường hợp này đều trả kết quả qua đường bưu điện) là chưa đúng quy định tại khoản 2 Điều 28 của Luật Hộ tịch, trong đó có 02 trường hợp số 71/Quyền 1/2023 và số 243/Quyền 3/2023 sửa sai sót không ghi nội dung sửa chữa và ký tên vào mục ghi chú là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 35 của Thông tư số 04/2020/TT-BTP.

- Sổ cải chính năm 2024 (tính đến 30/9/2024): gồm 04 quyền với 330 trường hợp đăng ký, trong đó có 02 trường hợp tại số 310/Quyền 4/2024 và 257/Quyền 3/2024 sửa sai sót chưa đúng quy định, còn dùng viết xóa, chưa ghi



nội dung sửa chữa vào mục ghi chú là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 35 của Thông tư số 04/2020/TT-BTP.

- Sổ trích lục hộ tịch năm 2023 (254 trường hợp): chưa thực hiện khóa sổ theo quy định tại Điều 36 của Thông tư số 04/2020/TT-BTP.

### **1.10. Việc chấp hành chế độ thông tin báo cáo**

PTP Châu Thành thực hiện đầy đủ, kịp thời các báo cáo định kỳ, đột xuất và theo yêu cầu của các cơ quan thẩm quyền.

## **2. Thanh tra việc thực hiện trình tự, thủ tục chứng thực**

### **2.1. Chứng thực bản sao từ bản chính**

Có thực hiện việc mở sổ theo dõi, cụ thể: năm 2023 là 281 bản sao; năm 2024 là 378 bản sao.

**2.2. Chứng thực chữ ký, hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, văn bản thỏa thuận phân chia di sản, văn bản khai nhận di sản:** Không phát sinh hồ sơ.

**2.3. Việc ký kết hợp đồng và đăng ký mẫu chữ ký, niêm yết danh sách cộng tác viên dịch thuật:** Không phát sinh hồ sơ.

**2.4. Việc thu, nộp, quản lý, sử dụng phí chứng thực:** PTP Châu Thành thu phí theo quy định tại Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực, cụ thể:

Năm	Số lượng bản sao	Số phải nộp ngân sách	Số kê khai nộp ngân sách
2023	281	1.124.000	1.124.000
2024	378	1.494.000	1.494.000

Trong quá trình thanh tra, PTP Châu Thành tự rà soát và nộp vào ngân sách Nhà nước đủ số tiền phí đã thu nêu trên, cụ thể: ngày 13/11/2024, đơn vị thực hiện nộp vào tài khoản phí chờ tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Châu Thành và đến ngày 15/11/2024 chính thức chuyển vào ngân sách Nhà nước.

## **III. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra**

### **1. Ưu điểm**

Nhìn chung, PTP Châu Thành chấp hành nghiêm quy định pháp luật về trình tự, thủ tục đăng ký hộ tịch, chứng thực; mở ghi chép sổ sách theo mẫu quy định, lưu trữ đầy đủ, chặt chẽ, an toàn, thực hiện tốt công tác tham mưu, giúp UBND huyện Châu Thành giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính liên quan



đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực, đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn huyện.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

### **2.1. Về thực hiện trình tự thủ tục đăng ký, quản lý hộ tịch**

PTP Châu Thành thực hiện chưa đảm bảo trình tự, thủ tục đối với các sự kiện hộ tịch về đăng ký kết hôn, đăng ký khai sinh, đăng ký nhận cha, mẹ, con; ghi chú ly hôn, đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch theo quy định pháp luật như nêu tại Mục II và của kết luận này.

Tuy nhiên, qua xem xét báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn thanh tra và báo cáo giải trình của PTP Châu Thành cho thấy: PTP Châu Thành đã kịp thời khắc phục được một số tồn tại, hạn chế trong đăng ký kết hôn, cải chính, khai sinh, ghi chép bổ sung đầy đủ vào sổ hộ tịch, nhưng đây vẫn là vi phạm, thiếu sót của PTP Châu Thành trong quá trình tiếp nhận, tham mưu đăng ký, quản lý hộ tịch tại địa phương, cụ thể:

- Đối với đăng ký kết hôn: (1) Tiếp nhận, sử dụng Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân đã hết giá trị sử dụng để làm cơ sở đăng ký kết hôn; (2) Thành phần hồ sơ không có giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân; (3) Tờ khai yêu cầu đăng ký kết hôn không ghi đầy đủ thông tin; (4) Thành phần hồ sơ tiếp nhận lưu trữ nhiều loại giấy tờ không được quy định theo bộ thủ tục hành chính.

- Đối với sự kiện đăng ký khai sinh: (1) không hướng dẫn cho người đăng ký thực hiện thủ tục xác lập văn bản thừa nhận con chung đối với các trường hợp con do người vợ sinh ra trước thời điểm đăng ký kết hôn hoặc xuất trình Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn đối với các trường hợp con do người vợ sinh ra sau thời điểm đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật mà hướng dẫn thực hiện thủ tục nhận cha, mẹ, con trong khi pháp luật quy định không cần phải thực hiện thủ tục nhận cha, mẹ con đối với các trường hợp này; (2) thành phần hồ sơ thiếu giấy tờ chứng minh người Việt Nam định cư ở nước ngoài để xác định thẩm quyền đăng ký hộ tịch.

- Thực hiện cải chính hộ tịch: (1) hồ sơ chưa đủ cơ sở để xác định lỗi sai sót của công chức làm hộ tịch hoặc của người yêu cầu đăng ký hộ tịch; (2) nội dung trích yếu chưa phù hợp với nội dung đăng ký.

- Thực hiện thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ con để phục vụ cho việc đăng ký khai sinh chưa phù hợp theo quy định của Luật Hộ tịch.

- Đối với việc lập, ghi chép sổ hộ tịch: (1) chưa ghi đầy đủ loại việc hộ tịch vào sổ; (2) sửa chữa sai sót không đúng quy định; (3) công chức hộ tịch và người đi đăng ký hộ tịch không ký tên vào sổ; (4) chưa thực hiện khóa sổ.



- Chưa cập nhật đầy đủ các sự kiện về thay đổi, cải chính bổ sung vào cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử của năm 2023 và 2024.

## **2.2. Về thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch, phí chứng thực**

PTP Châu Thành thực hiện chưa tốt công tác tham mưu giúp UBND huyện thực hiện thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí hộ tịch, chứng thực, cụ thể:

Trong kỳ thanh tra, đơn vị chưa thực hiện đúng thẩm quyền trong việc thu, nộp, quản lý phí, lệ phí; chưa thực hiện chế độ kế toán trong quản lý phí, lệ phí; chưa thực hiện báo cáo quyết toán thu, nộp sử dụng phí, lệ phí định kỳ; chưa thực hiện mở tài khoản phí chờ nộp ngân sách tại Kho bạc Nhà nước theo quy định pháp luật.

Về thu, nộp phí, lệ phí: trong thời gian thanh tra, mặc dù đơn vị đã tự rà soát, nộp bổ sung đầy đủ lệ phí hộ tịch và phí chứng thực vào ngân sách Nhà nước của năm 2023 và 09 tháng đầu năm 2024 nhưng đây vẫn là vi phạm, thiếu sót của đơn vị cần xem xét trách nhiệm đối với các cá nhân của PTP Châu Thành.

Kết quả thanh tra cho thấy một phần trách nhiệm của Bộ phận Một cửa huyện Châu Thành hạn chế trong việc thu và quyết toán lệ phí hộ tịch được thực hiện tại bộ phận một cửa huyện Châu Thành.

## **IV. Những biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: Không**

### **V. Kiến nghị**

#### **1. Đối với Phòng Tư pháp huyện Châu Thành**

1.1. Trưởng phòng tư pháp huyện Châu Thành tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của công chức được giao phụ trách về trình tự, thủ tục đăng ký, quản lý hộ tịch; chế độ tài chính, kế toán trong thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch, phí chứng thực để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sai sót.

1.2. Nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm, chấm dứt những vi phạm, thiếu sót như nêu tại phần tồn tại, hạn chế của kết luận, đồng thời tiếp tục khắc phục những nội dung sau:

- Thực hiện việc cho người đăng ký ký tên vào sổ thay đổi, cải chính hộ tịch;

- Cập nhật đầy đủ và thực hiện trực tiếp các thủ tục liên quan các sự kiện hộ tịch trên cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử theo quy định của Luật Hộ tịch; Khắc phục hồ sơ ghi chú lý hôn số 01/2024 đảm bảo đúng quy định tại Điều 48 của Luật Hộ tịch;



- Tham mưu UBND huyện Châu Thành xử lý dứt điểm đối với 05 hồ sơ đăng ký kết hôn tại các số 11, 39/2023 và số 25, 41, 48/2024 do đã quá thời hạn theo quy định nhưng người đăng ký không đến nhận kết quả và chưa thu lệ phí;

- Khắc phục các hồ sơ cải chính hộ tịch đảm bảo phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP và khoản 1, 2 Điều 17 Thông tư số 04/2020/TT-BTP, cụ thể: Hồ sơ số 99/2023 cải chính tên mẹ trong giấy khai sinh con từ Trần Thị Xoàn thành Trần Thị Kim Vui; Hồ sơ số 138, 140, 141/2023 (cải chính họ Phạm Thị Mỹ Châu thành Nguyễn Thị Mỹ Châu); Hồ sơ số 245/2024 (cải chính chữ lót Huỳnh Thị Châu Em, CMND 351120324 thành Huỳnh Mỹ Châu, Giấy CMND số 352423236); Hồ sơ số 153/2024 (cải chính tên và năm sinh từ Hồ Thị Thúy Liễu, sinh năm 1993 thành Hồ Thị Thúy Liễu sinh năm 1983);

- Thực hiện chế độ tài chính, kế toán trong quản lý phí, lệ phí và tổ chức phân công trách nhiệm rõ ràng, cụ thể từng cá nhân trong việc thu, nộp, quản lý phí, lệ phí theo quy định pháp luật.

## 2. Kiến nghị Chủ tịch UBND huyện Châu Thành

Chỉ đạo tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với Lãnh đạo Phòng Tư pháp và các cá nhân khác có liên quan đến việc vi phạm, thiếu sót trong công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, việc thực hiện chế độ tài chính, kế toán trong quản lý thu, nộp lệ phí hộ tịch, phí chứng thực vào ngân sách Nhà nước.

## 3. Kiến nghị Giám đốc Sở Tư pháp

Chỉ đạo Phòng Hành chính tư pháp hướng dẫn Phòng Tư pháp huyện Châu Thành khắc phục những vi phạm, thiếu sót trong đăng ký, quản lý hộ tịch. Đồng thời tăng cường kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ, tiếp tục tuyên truyền các quy định pháp luật liên quan đến công tác đăng ký, quản lý hộ tịch và thu, nộp, quản lý, sử dụng phí, lệ phí hộ tịch, chứng thực.

Trên đây là kết luận thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực đối với Phòng Tư pháp huyện Châu Thành. Yêu cầu Trưởng phòng Tư pháp huyện Châu Thành xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện kết luận này và báo cáo kết quả thực hiện về thanh tra Sở Tư pháp trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày công bố kết luận thanh tra. /.

### Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ tư pháp;
- Thanh tra tỉnh An Giang;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành;
- Phòng Tư pháp huyện Châu Thành;
- Văn phòng Sở Tư pháp (đăng công thông tin);
- Phòng Hành chính tư pháp;
- Lưu: Vĩ, Hs.

### CHÁNH THANH TRA



*Nguyễn Thị Bích Ngọc*